

TP. Sóc Trăng, ngày 11 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 265/2020/TLST/HNGĐ ngày 19/10/2020 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Đào Vũ Hương T**, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 685/95, đường X, phường 26, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 55, đường 14, khu phố 4, phường Bình H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: **Ông Quách Phan T**, sinh năm 1977; Đăng ký thường trú: Số 15A, đường M, khóm 1, phường 9, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03/12/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03/12/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đào Vũ Hương T và ông Quách Phan T thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Vũ Hương T và ông Quách Phan T thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Sau khi ly hôn bà Đào Vũ Hương T và ông Quách Phan T thống nhất giao cháu Quách G sinh ngày 23/8/2009 và Quách Thanh A sinh ngày 01/10/2006 cho bà Đào Vũ Hương T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Quách G và Quách Thanh A đủ 18 tuổi.

2.3 Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Ông Quách Phan T cấp dưỡng cho cháu Quách G sinh ngày 23/8/2009 mỗi tháng 10.000.000đ/tháng; cháu Quách Thanh A sinh ngày 01/10/2006 mỗi tháng 10.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 01 tây hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng vào ngày 01/01/2021. Cấp dưỡng cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định pháp luật.

Ông Quách Phan T có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Quách G sinh ngày 23/8/2009 và Quách Thanh A sinh ngày 01/10/2006, không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.4 Về tài sản chung: Bà Đào Vũ Hương T và ông Quách Phan T tự khai ông, bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

2.5 Nợ chung: Bà Đào Vũ Hương T và ông Quách Phan T tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

2.6 Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đào Vũ Hương T phải chịu là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà T đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004705 ngày 29-9-2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho bà Đào Vũ Hương T số tiền án phí chênh lệch là 150.000đ.

Về án phí cấp dưỡng là 150.000đ ông Quách Phan T đồng phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh. Sóc Trăng;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- UBND phường 9, TP. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Định

